TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ RẠCH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/DSST
Ngày: 21 – 3 – 2023
T/c: Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

-THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Ông Bùi Chí L

- *Các hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị L

Bà Chung Kim S

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ư- Thư ký Tòa án.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tHnh phố Rạch Giá đã tiến Hnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 222/2022/TLST- DS ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Cẩm H,** sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 400 đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố 2, phường Vĩnh Lợi, tHnh phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Dương Minh B**, sinh năm 1975 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 280 ấp Hưng Giang, xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Huỳnh M,** sinh năm 1968 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 11 đường Đinh Công Tráng, phường Rạch Sỏi, tHnh phố Rạch Giá, Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện phía nguyên đơn bà Nguyễn Cẩm H và người đại diện theo ủy quyền là ông Dương Minh B trình bày:**

Vì chỗ quen biết nên bà Nguyễn Thị Huỳnh M có vay tiền của bà H hai lần cụ thể như sau:

- Lần 1: Bà M vay số tiền 2.670.000.000đ (Hai tỷ sáu trăm bảy mươi triệu đồng) theo biên nhận nợ đề ngày 15/11/2017;

- Lần 2: Bà M vay số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) theo biên nhận nợ đề ngày 29/01/2018.

Như vậy bà M vay tiền của bà H hai lần tổng cộng là 2.970.000.000đ (Hai tỷ chín trăm bảy mươi triệu đồng). Bà H có nhắc nhiều lần nhưng bà M không trả nên ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà H nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do đó, bà M yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh M phải trả cho bà H số tiền vay vốn gốc 2.970.000.000đ (Hai tỷ chín trăm bảy mươi triệu đồng) và lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 29/01/2018 đến ngày giải quyết xong vụ án.

*** Bà Nguyễn Thị Huỳnh M trình bày:** Bà M xác nhận có vay tiền của bà H nhiều lần và hiện nay còn nợ bà H số tiền 2.970.000.000đ (Hai tỷ chín trăm bảy mươi triệu đồng). Hiện nay do điều kiện kinh tế gặp nhiều khó khăn không thể thanh toán một lần hết số nợ trên nên xin mỗi năm trả 100.000.000 đồng cho đến khi được 500.000.000 đồng thì bà M xin được đi nước ngoài để làm kiếm tiền trả cho bà H.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - Ông Dương Minh Biên yêu cầu bà Nguyễn Thị Huỳnh M phải trả cho bà Nguyễn Cẩm H số tiền vay gốc 2.970.000.000đ (Hai tỷ chín trăm bảy mươi triệu đồng) không yêu cầu tính lãi.

Bà Nguyễn Thị Huỳnh M thống nhất với số nợ trên và xin trả dần mỗi năm 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

+ Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Cẩm H tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bà Nguyễn Thị Huỳnh M là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tHnh phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang theo qui định tại khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về sự tham gia phiên tòa của các đương sự: Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và những nội dung liên quan đến vụ án:

Ông Dương Minh B yêu cầu bà Nguyễn Thị Huỳnh M phải trả cho bà Nguyễn Cẩm H số tiền vay gốc 2.970.000.000đ (Hai tỷ chín trăm bảy mươi triệu đồng) không yêu cầu tính lãi.

Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh M đều thừa nhận còn nợ số tiền vay gốc của của bà H là 2.970.000.000đ (Hai tỷ chín trăm bảy mươi triệu đồng) nhưng hiện tại do việc làm ăn gặp khó khăn nên xin trả mỗi năm 100.000.000 đồng nhưng phía nguyên đơn không đồng ý. Như vậy, việc thừa nhận nợ của bà M là phù hợp với nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và biên nhận mà nguyên đơn đã cung cấp. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy bà Nguyễn Cẩm H yêu cầu bà Nguyễn Thị Huỳnh M trả số tiền vay gốc 2.970.000.000đ (Hai tỷ chín trăm bảy mươi triệu đồng) là có căn cứ.

Từ những cơ sở trên xác định nội dung các đương sự giao kết hợp đồng vay tài sản là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 116, khoản 1 Điều 117 Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ Điều 91, Điều 93 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về chứng cứ và nghĩa vụ chứng minh; và áp dụng Điều 463, Điều 466, Bộ luật dân sự 2015 quy định về vay tài sản, nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn- bà Nguyễn Cẩm H, buộc bị đơn- bà Nguyễn Thị Huỳnh M trả cho bà Nguyễn Cẩm H số tiền vay gốc 2.970.000.000đ (Hai tỷ chín trăm bảy mươi triệu đồng).

Đối với yêu cầu xin trả dần mỗi năm 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) của bà M, phía nguyên đơn không đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để ghi nhận. Mặt khác, yêu cầu này của các bên không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, nếu bị đơn thật sự có khó khăn về kinh tế thì sau khi án có hiệu lực pháp luật, có thể làm đơn gởi Cơ quan thi Hnh án để xem xét nguyện vọng của bà.

Đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện về việc tính lãi đối với bị đơn (nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu)

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh M phải nộp án phí trên số tiền phải trả cho bà H là: 72.000.000đ + (970.000.000đ x 2%) = 91.400.000 đồng (chín mươi mốt triệu bốn trăm ngàn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Cẩm H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 45.700.000đ (bốn mươi lăm triệu bảy trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004655 ngày 03/11/2022 của Chi cục thi Hnh án dân sự tHnh phố Rạch Giá.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các điều 26, 35, 39, 91, 93, 147, 227, 244, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự

- Áp dụng: Điều 116; khoản 1 Điều 117, khoản 1 Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016) của UB thường vụ Quốc Hội.

Xử :

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Bà Nguyễn Cẩm H về việc "*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" đối với đồng bị đơn- bà Nguyễn Thị Huỳnh M.

- Buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh M trả cho bà Nguyễn Cẩm H số tiền vay gốc 2.970.000.000đ (Hai tỷ chín trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án cho đến khi thi Hnh án xong tất cả các khoản tiền, Hng tháng bên phải thi Hnh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện về việc tính lãi đối với bị đơn (nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu).

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh M phải nộp án phí trên số tiền phải trả cho bà H là: 72.000.000đ + (970.000.000đ x 2%) = 91.400.000 đồng (chín mươi mốt triệu bốn trăm ngàn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Cẩm H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 45.700.000đ (bốn mươi lăm triệu bảy trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004655 ngày 03/11/2022 của Chi cục thi Hnh án dân sự tHnh phố Rạch Giá.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/3/2023).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKS
- Phòng GĐKT
- Lưu vp

BÙI CHÍ L